

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN NINH**
Số: 05/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Sơn Ninh, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN NINH

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/9/2015

Căn cứ luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-Cp ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 8489/QĐ-UBND, ngày 31/12/2021 của UBND huyện Hương Sơn về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán năm 2022 của UBND xã:

Tổng thu ngân sách nhà nước: 7.356.380 nghìn đồng

Trong đó thu ngân sách xã: 6.121.880 nghìn đồng

Tổng chi ngân sách: 6.121.880 nghìn đồng

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

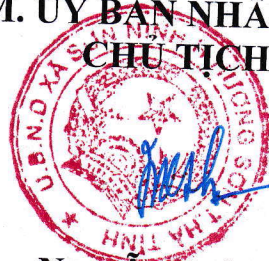
Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng UBND xã, bộ phận tài chính – Kế toán tổ chức thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng TC huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- Các đoàn thể xã;
- Thôn trưởng 9 thôn;
- Lưu: Vp, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Huy

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022

- I. Thời gian: 07h30 ngày 05 tháng 01 năm 2022
II. Địa điểm: Tại Trụ sở UBND xã Sơn Ninh
III. Thành phần: Gồm toàn thể cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân, thôn trưởng thôn.

IV. Nội dung

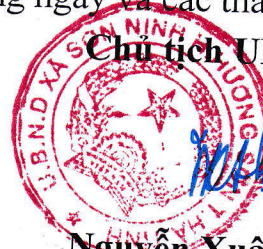
1. Ông Nguyễn Xuân Huy - Chủ tịch UBND xã thông qua Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
2. Thông báo các nội dung công khai:
Công khai dự toán thu, chi NS xã năm 2022
3. Hình thức công khai:
- Thông báo trước Cán bộ, công chức, thôn trưởng 9 thôn.
- Niêm yết tại Trụ sở UBND xã, trang cổng thông tin xã Sơn Ninh
4. Địa điểm, thời gian niêm yết.
- Niêm yết tại Trụ sở UBND xã và trang thông tin điện tử xã Sơn Ninh.
- Thời gian niêm yết: Từ ngày 06/01/2022 đến ngày 17/01/2022
5. Yêu cầu: Cán bộ, công chức, 9 thôn xem bảng niêm yết các nội dung công khai và chính nếu có điều gì thắc mắc phản ánh về Ban thanh tra nhân dân xã hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Biên bản được thôn qua vào 10h30 phút cùng ngày và các thành viên nhất trí 100%.

Thư ký

Nam

Phan Thị Nam



Chủ tịch UBND xã

Nguyễn Xuân Huy

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ SƠN NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/NQ-HĐND

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn dự toán ngân sách năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ SƠN NINH
Khóa XX, kỳ họp lần thứ Ba

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 8489/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Hương Sơn về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2022 cho xã Sơn Ninh;

Căn cứ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ KTXH-QPAN năm 2021, mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp năm 2022 của UBND xã trình HĐND xã tại kỳ họp ngày 28/12/2021.

Xét nội dung tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Ninh về việc đề nghị phê chuẩn dự toán ngân sách năm 2022 kèm theo báo cáo tài chính của UBND xã trình tại kỳ họp và ý kiến thảo luận của các đại biểu.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê chuẩn Dự toán ngân sách năm 2022 của xã Sơn Ninh với số liệu tổng hợp như sau;

TT	Nội dung	Số tiền
I	Tổng dự thu	6.121.880.000
1	Thu cân đối ngân sách	1.225.500.000
2	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	4.896.380.000
II	Tổng dự chi	6.121.880.000
1	Chi đầu tư phát triển	1.001.500.000
2	Chi thường xuyên	4.987.196.000
3	Dự phòng	133.184.000

(Có số liệu chi tiết kèm theo) ;

Điều 2 : Giải pháp:

1. Tập trung chỉ đạo khai thác và quản lý tốt nguồn thu, tuyên truyền phổ biến cho nhân dân nhận thức đầy đủ về quyền lợi, nghĩa vụ giao nộp ngân sách địa phương và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời .

2. Bảo đảm kế hoạch chi ngân sách, ưu tiên chi đầu tư phát triển kinh tế xã hội và hoạt động của bộ máy. Quản lý thu chi ngân sách và hoạt động tài chính đúng theo quy định của pháp luật;

3. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong việc quản lý, sử dụng ngân sách tại các cơ quan, ban ngành đoàn thể và các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương.

4. Khuyến khích động viên khen thưởng kịp thời đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân hoàn thành tốt nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước .

Điều 3 : Tổ chức thực hiện ;

Hội đồng nhân dân giao cho Ủy ban nhân dân chỉ đạo các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện nghiêm túc nghị quyết về thu, chi ngân sách năm 2022.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề gì phát sinh cần bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ thì báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét thống nhất giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân xã vào kỳ họp gần nhất;

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Sơn Ninh khóa XX kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 28/12/2021 ;

Nơi nhận:

- HĐND-UBND huyện;
- Đảng ủy-HĐND-UBND-UBMTTQ xã
- Các tổ chức, ban ngành cấp xã
- Các đại biểu HĐND xã
- Lưu VP : HĐND-UBND xã



Nguyễn Thị Mỹ Lệ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/QĐ-UBND

Sơn Ninh, ngày 21 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN NINH

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 8489 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Hương Sơn về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2022 cho xã Sơn Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của HĐND xã Sơn Ninh về việc phê chuẩn bổ sung dự toán thu chi ngân sách xã năm 2022.

Xét đề nghị của Ban tài chính ngân sách xã Sơn Ninh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phân bổ bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của xã Sơn Ninh với các số liệu tổng hợp như sau:

TT	Nội dung	Số tiền
I	Tổng dự thu	6.121.880.000
1	Thu cân đối ngân sách	1.225.500.000
2	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	4.896.380.000
II	Tổng dự chi	6.121.880.000
1	Chi đầu tư phát triển	1.001.500.000
2	Chi thường xuyên	4.987.196.000
	Trong đó : Trừ 10% tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2022 để thực hiện CCTL	141.988.000
3	Dự phòng	133.184.000

Điều 2: Giao cho ban tài chính xã lập dự toán phân bổ chi tiết và thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách theo đúng Luật NSNN và các quy định hiện hành.

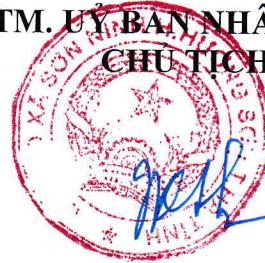
Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành .

Văn phòng HĐND- UBND xã, Tài chính- Kế toán, các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Huy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Kèm theo báo cáo số 20/BC-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của UBND xã Sơn Ninh)

ĐVT: (đồng)

TT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN UBND HUYỆN GIAO	DỰ TOÁN UBND XÃ TRÌNH HỌND	GHI CHÚ
	Tổng thu ngân sách	6.121.880.000	6.121.880.000	-
I	Thu trên địa bàn	1.225.500.000	1.225.500.000	
1	Thu thuế GTGT và TNDN, hộ KD cá thể	106.000.000	106.000.000	
2	Lệ phí trước bạ	28.000.000	28.000.000	
3	Thu phí, lệ phí	35.000.000	35.000.000	
4	Tiền cấp quyền sử dụng đất	1.000.000.000	1.000.000.000	
5	Thu tiền thuê mặt đất	1.500.000	1.500.000	
6	Thu khác ngân sách xã	55.000.000	55.000.000	
-	Thu từ quỹ đất công ích 5%	15.000.000	15.000.000	
-	Các khoản thu khác	40.000.000	40.000.000	
II	Thu chuyển nguồn và kết dư năm trước			
III	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	4.896.380.000	4.896.380.000	
1	Bổ sung cân đối ngân sách	4.896.380.000	4.896.380.000	
2	Bổ sung có mục tiêu			

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN NINH

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Kèm theo báo cáo số 20/BC-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của UBND xã Sơn Ninh)

ĐVT: (đồng)

TT	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN UBND HUYỆN GIAO	DỰ TOÁN UBND XÃ TRÌNH HỌND	GHI CHÚ
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	6.121.880.000	6.121.880.000	
	Chi cân đối ngân sách	6.121.880.000	6.121.880.000	
I	Chi đầu tư phát triển	1.001.500.000	1.001.500.000	
1	Chi xây dựng trụ sở làm việc xã Sơn Ninh	1.001.500.000	1.001.500.000	
II	Chi thường xuyên	4.987.380.000	4.987.380.000	
1	Sự nghiệp kinh tế	210.000.000	210.000.000	
	SN giao thông	80.000.000	80.000.000	
	SN nông - lâm - thủy lợi - hải sản	70.000.000	70.000.000	
	Môi trường	30.000.000	30.000.000	
	Các sự nghiệp khác	30.000.000	30.000.000	
2	Sự nghiệp giáo dục đào tạo	15.000.000	15.000.000	
3	Sự nghiệp y tế, dân số KHH gia đình	52.000.000	52.000.000	
	Trong đó phụ cấp y tế thôn	48.276.000	48.276.000	
4	Sự nghiệp văn hóa thông tin- truyền thông	135.152.000	135.152.000	
	- Phụ cấp truyền thanh	7.152.000	7.152.000	
	- Sự nghiệp văn hóa thông tin	83.000.000	83.000.000	
	- Chi nhiệm vụ tuyên truyền xây dựng NTM	20.000.000	20.000.000	
	- Trang thông tin và KP ban biên tập	5.000.000	5.000.000	
	- Kinh phí duy tu bảo dưỡng và mua sắm thiết bị	20.000.000	20.000.000	
5	- Đảm bảo xã hội	242.640.000	242.640.000	
	- Hưu xã và Thanh niên xung phong, HĐ bảo vệ	140.640.000	140.640.000	
	- Sự nghiệp xã hội khác, thẻ BHYT, BTEXH, CCB....	102.000.000	102.000.000	
6	Quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể...	3.663.312.000	3.663.312.000	
*	Hội đồng nhân dân xã	259.244.000	259.244.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	83.600.000	83.600.000	
	Chi PC đại biểu HĐND xã	112.644.000	112.644.000	
	KP chế độ theo NQ 82	33.600.000	33.600.000	
	KP tiếp xúc cử tri và Họp HDND và hoạt động NQ 82	29.400.000	29.400.000	

*	Ủy ban nhân dân xã	1.976.836.000	1.976.836.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	1.095.836.000	1.095.836.000	
	Phụ cấp cán bộ bán chuyên trách	45.000.000	45.000.000	
	Cán bộ xã hợp đồng	36.000.000	36.000.000	
	Chi hoạt động	282.000.000	282.000.000	
	PC thôn trưởng + Các nhóm nhiệm vụ thôn	395.000.000	395.000.000	
	Bầu cử thôn trưởng	15.000.000	15.000.000	
	Pc 1 cửa + Đầu mối VB + tiếp công dân	78.000.000	78.000.000	
	Trừ tiền cân đối xi măng	30.000.000	30.000.000	
*	Chi hoạt động Đảng	656.360.000	656.360.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	186.000.000	186.000.000	
	PC ban chấp hành và PC bí thư chi bộ, VP Đảng ủy	375.480.000	375.480.000	
	Đại hội chi bộ	20.000.000	20.000.000	
	Hoạt động thường xuyên	57.000.000	57.000.000	
	PC ủy ban kiểm tra	17.880.000	17.880.000	
*	Mặt trận tổ quốc	251.820.000	251.820.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	93.000.000	93.000.000	
	Hoạt động Khu dân cư	45.000.000	45.000.000	
	Chi hoạt động	12.000.000	12.000.000	
	Hoạt động tôn giáo	96.820.000	96.820.000	
	Hỗ trợ ban sát đầu tư của cộng đồng	5.000.000	5.000.000	
*	Thanh tra nhân dân	5.000.000	5.000.000	
	Chi hoạt động	5.000.000	5.000.000	
*	Đoàn Thanh niên	133.956.000	133.956.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	84.800.000	84.800.000	
	Phụ cấp CB bán chuyên trách	21.456.000	21.456.000	
	Chi hoạt động 7,7 triệu, đại hội nhiệm kỳ mới 20 triệu	27.700.000	27.700.000	
*	Hội liên hiệp phụ nữ	115.032.000	115.032.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	83.500.000	83.500.000	
	Phụ cấp CB bán chuyên trách	25.032.000	25.032.000	
	Chi hoạt động, ban tiến bộ PN 1 triệu	6.500.000	6.500.000	
*	Hội cựu chiến binh	113.256.000	113.256.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	66.300.000	66.300.000	
	Phụ cấp CB bán chuyên trách	21.456.000	21.456.000	
	Chi hoạt động 5 triệu, đại hội nhiệm kỳ mới 20 triệu	25.500.000	25.500.000	
*	Hội Nông dân	109.656.000	109.656.000	
	Tiền lương và các khoản đóng nộp	82.700.000	82.700.000	

	Phụ cấp CB bán chuyên trách	21.456.000	21.456.000	
	Chi hoạt động	5.500.000	5.500.000	
*	Hội chữ thập đỏ	2.000.000	2.000.000	
*	Hội chữ Người Cao tuổi	10.152.000	10.152.000	
	Phụ cấp	7.152.000	7.152.000	
	Chi hoạt động	3.000.000	3.000.000	
*	Công đoàn	30.000.000	30.000.000	
7	Chi hoạt động Quốc Phòng- An Ninh	429.276.000	429.276.000	
*	Chi Quốc phòng	318.816.000	318.816.000	
	Lương và phụ cấp CHT	62.000.000	62.000.000	
	Phụ cấp Trách nhiệm - Thâm niên	24.000.000	24.000.000	
	Phụ cấp thôn đội trưởng	102.816.000	102.816.000	
	Chi thường xuyên và huấn luyện	130.000.000	130.000.000	
*	Chi an ninh trật tự	110.460.000	110.460.000	
	Chi thường xuyên	30.000.000	30.000.000	
	Phụ cấp công an viên	80.460.000	80.460.000	
8	Chi phục vụ xây dựng nông thôn mới	190.000.000	190.000.000	
	Hỗ trợ tích tụ ruộng đất 2 mô hình	20.000.000	20.000.000	
	Hỗ trợ chính sách mỗi xã 1 sản phẩm (2 SP- Ocop)	40.000.000	40.000.000	
	Hỗ trợ xây dựng khu dân cư mẫu Ninh Xá	50.000.000	50.000.000	
	Hỗ trợ xây dựng 8 Vườn mẫu	40.000.000	40.000.000	
	Hỗ trợ xây dựng 5 nhà vệ sinh tự hoại	10.000.000	10.000.000	
	Hỗ trợ xây dựng ngôi nhà trí tuệ	30.000.000	30.000.000	
9	Chi khác ngân sách xã	50.000.000	50.000.000	
III	Dự phòng chi	133.000.000	133.000.000	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN NINH

